

Bản án số: 84/2018/HSST
Ngày: 04/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tư Sanh

Ông Nguyễn Vũ Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đồng Văn Nam - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2018/HSST ngày 05/9/2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2018/HSST-QĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh T, sinh năm 1975 tại: An Giang; giới tính: Nam; Thường trú: Ấp T1, thị trấn M, huyện D, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Phụ xe; Học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T2 (chết); con bà: Thái Thị B; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 24/7/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/10/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới tỉnh An Giang xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”; Ngày 14/11/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 11/11/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Thường trú: Ấp K, xã L, huyện N, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 25/3/2018, Lê Thanh T đi xe ôm đến khu vực đường quốc lộ 50, huyện Bình Chánh gặp một đối tượng không rõ lai lịch để mua một gói ma túy đá với giá 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy, T đem về sử dụng được hai lần rồi cất số ma túy còn lại trong một bao thuốc lá hiệu Hero để tiếp

tục sử dụng. Đến khoảng 21 giờ ngày 27/3/2018, T mượn xe mô tô hiệu Wave biển số 63B9-748.70 của một người bạn tên Chảy (không rõ lai lịch) trước cổng Bệnh viện đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, Phường 11, Quận 5 để mua thuốc nhức đầu. T điều khiển xe trên lưu thông đến trước số 124 Ngô Quyền, Phường 9, Quận 5 thì bị Tổ hình sự đặc nhiệm Công an Quận 5 kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần trước bên trái của T có một gói thuốc lá hiệu Hero, bên trong gói thuốc có một gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy đá nên Tổ tuần tra đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 9, Quận 5 lập biên bản phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Lê Thanh T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Số ma túy thu giữ là của T mua để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 9, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0208g (hai phẩy không hai không tám gam), loại Mathamphetamine. Sau giám định còn lại được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 651/2018/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ Dương Xuân Tr;

01 (một) xe gắn máy biển số biển số 63B9-748.70, số máy: 152FMH366034, số khung: H2MN8H000034.

Tại bản Kết luận giám định số 651/KLGD-H ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 9, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0208g (hai phẩy không hai không tám gam), loại Mathamphetamine.

Bản cáo trạng số: 97/CTr-VKS ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Thanh T đã có hành vi cất giữ trái phép các chất ma túy với khối lượng là 2,0208g (hai phẩy không hai không tám gam), loại Mathamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Thanh T với mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Thanh T không có ý kiến tự bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lê Thanh T đã có hành vi cất giữ trái phép 2,0208g (hai phẩy không hai không tám gam), loại Mathamphetamine nhằm mục đích sử dụng là đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội có tiền án chưa xóa án tích và có nhân thân xấu nên cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cai nghiện ma túy và cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” không hưởng lợi và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 (một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 9, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0208g (hai phẩy không hai không tám gam), loại Mathamphetamine. Sau giám định còn lại được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 651/2018/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ Dương Xuân Tr. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe gắn máy biển số biển số 63B9-748.70, số máy: 152FMH366034, số khung: H2MN8H000034. Xét chiếc xe do bà Nguyễn Thị Kim C đứng tên chủ sở hữu, bà C đã bán cho người khác (không biết lai lịch, địa chỉ), qua giám định số khung, số máy của chiếc xe này có dấu hiệu cắt, hàn nên không xác định được số nguyên thủy. Bị cáo khai mượn của đối tượng tên Chảy (không rõ lai lịch) nên cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2018.

Áp dụng điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 9, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0208g (hai phẩy không hai không tám gam), loại Mathamphetamine. Sau giám định còn lại được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 651/2018/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ Dương Xuân Tr.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu 01 (một) xe gắn máy biển số biển số 63B9-748.70, số máy: 152FMH366034, số khung: H2MN8H000034 trong thời gian 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2018).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền